

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2019/HNGĐ-PT

Ngày 06 - 11 - 2019

V/v Xin ly hôn, yêu cầu nuôi
con chung khi ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Hồ Đức Châm;

Các Thẩm phán: Ông Lê Xuân Sơn;
Ông Cao Đức Chiến.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Chu Thị Kiều - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Ngọc Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 08/2019/TLPT-HNGĐ, ngày 17/10/2019 về việc xin ly hôn, yêu cầu nuôi con chung.

Do bản án Hôn nhân gia đình sơ thẩm số: 10/2019/HNGĐ-ST ngày 17/9/2019 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Lạng Sơn bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 08/2019/QĐ-PT ngày 21/10/2019; giữa các đương sự:

- ***Nguyên đơn:*** Chị Dương Thị L; cư trú tại: Thôn T, xã Q, huyện B, tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

- ***Bị đơn:*** Anh Dương Công Đ; cư trú tại: Thôn B1, xã B2, huyện B, tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

- ***Người kháng cáo:*** Chị Dương Thị L là nguyên đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo Bản án Hôn nhân gia đình sơ thẩm và các tài liệu, chứng cứ thể hiện trong hồ sơ vụ án được tóm tắt như sau:

Chị Dương Thị L và anh Dương Công Đ kết hôn trên cơ sở tình yêu tự nguyện có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Q, huyện B, tỉnh Lạng Sơn vào ngày 14/01/2014. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc. Đến ngày 16/12/2018 vợ chồng nảy sinh mâu thuẫn, anh Dương Công Đ đã đánh chị Dương Thị L; do đó chị Dương Thị L đã bỏ về nhà bố mẹ đẻ ở cho đến nay và xác định không còn tình cảm vợ chồng nên đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Dương Công Đ.

Bị đơn anh Dương Công Đ xác nhận lời trình bày của chị Dương Thị L về quan hệ hôn nhân là đúng. Sau khi kết hôn hai vợ chồng sống với nhau hạnh phúc, không có mâu thuẫn, đến ngày 21/01/2019 vợ chồng có xảy ra mâu thuẫn cãi nhau, chị Dương Thị L đã tự bỏ về nhà bố mẹ đẻ ở. Khi chị Dương Thị L bỏ về nhà bố mẹ đẻ ở, hai bên gia đình đã khuyên bảo để vợ chồng đoàn tụ nhưng chị Dương Thị L không đồng ý. Anh Dương Công Đ rất yêu thương vợ, con không bao giờ đánh đập hắt hủi chị Dương Thị L, theo anh Dương Công Đ việc chị Dương Thị L tự ý bỏ nhà là do có người đàn ông khác. Lý do chị Dương Thị L xin ly hôn anh, do quá bức xúc nên anh đã viết bản tự khai là đồng ý thuận tình ly hôn và yêu cầu được nuôi con không cần chị Dương Thị L phải cấp dưỡng. Sau đó, anh Dương Công Đ suy nghĩ lại và xác định vẫn còn tình cảm vợ chồng, chị Dương Thị L xin ly hôn, anh Dương Công Đ không đồng ý mong muốn chị Dương Thị L quay về đoàn tụ để vợ chồng để cùng nuôi dạy con chung.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung Dương Bảo An, sinh ngày 15/5/2017, hiện đang ở với anh Dương Công Đ, khi ly hôn chị Dương Thị L yêu cầu được nuôi cho đến khi trưởng thành đủ 18 tuổi, không yêu cầu anh Dương Công Đ phải cấp dưỡng nuôi con chung. Anh Dương Công Đ đề nghị nếu phải ly hôn thì anh Dương Công Đ yêu cầu được nuôi con đến tuổi trưởng thành và không yêu cầu chị Liễu phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Chị Dương Thị L và anh Dương Công Đ đều xác định vợ chồng không có tài sản chung và nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại Bản án dân sự sơ thẩm số 10/2019/HNGĐ-ST ngày 17/9/2019 của Tòa án nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn đã căn cứ khoản 1 Điều 28; Điều 35; Điều 39; khoản 4 Điều 147; Điều 271; khoản 1 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Điều 51; Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình. Điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. Về quan hệ hôn nhân: Không chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Dương Thị L đối với anh Dương Công Đ. Chấp nhận yêu cầu đoàn tụ của anh Dương Công Đ để chị Dương Thị L quay về với nhau, cùng nhau nuôi dạy con chung.

2. Về con chung: Không xem xét giải quyết.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Không xem xét giải quyết.

4. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Dương Thị L phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm để sung vào công quỹ Nhà nước; được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện B, tỉnh Lạng Sơn theo biên lai thu số AA/2015/0000182 ngày 26/6/2019. Chị Dương Thị L đã nộp đủ.

Trong hạn luật định ngày 27/9/2019 chị Dương Thị L kháng cáo Bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện B cụ thể, như sau:

1. Yêu cầu được ly hôn với anh Dương Công Đ;

2. Yêu cầu được nuôi con chung Dương Bảo A, sinh ngày 15/5/2017;

Tại phiên tòa phúc thẩm nguyên đơn chị Dương Thị L giữ nguyên yêu cầu kháng cáo. Anh Dương Công Đ đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của chị Dương Thị L để vợ chồng về đoàn tụ.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn:

- Việc chấp hành pháp luật tố tụng: Từ khi thụ lý vụ án và trong quá trình giải quyết vụ án tại cấp phúc thẩm và tại phiên tòa phúc thẩm, Thẩm phán và Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và các đương sự thực hiện đúng các quy định pháp luật tố tụng dân sự.

Về yêu cầu kháng cáo: Chị Dương Thị L kháng cáo trong thời hạn luật định, kháng cáo hợp lệ.

- Về nội dung vụ án: Chị Dương Thị L xin ly hôn anh Dương Công Đ, Tòa án cấp sơ thẩm không chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Dương Thị L là có căn cứ pháp luật. Vì tại phiên tòa phúc thẩm chị Dương Thị L không đưa ra được căn cứ chứng minh anh Dương Công Đ thường xuyên đánh đập hoặc vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn trầm trọng dẫn đến không thể gần gũi được.

Từ những phân tích trên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự xử không chấp nhận kháng cáo của chị Dương Thị L; giữ

nguyên quyết định của bản án sơ thẩm số: 10/2019/HNGĐ-ST ngày 17/9/2019 của Tòa án nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN.

[1] Kháng cáo của chị Dương Thị L được nộp trong thời hạn luật định nên kháng cáo hợp lệ.

[2] Nội dung kháng cáo: Chị Dương Thị L kháng cáo yêu cầu được ly hôn với anh Dương Công Đ và yêu cầu được nuôi con chung. Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa phúc thẩm chị Dương Thị L không đưa ra được căn cứ chứng minh mâu thuẫn vợ chồng thường xuyên xảy ra trầm trọng, không thể hàn gắn được, có kéo dài cuộc hôn nhân cũng không đem lại hạnh phúc. Tại phiên tòa anh Dương Công Đ khẳng định vẫn còn tình cảm vợ chồng với chị Dương Thị L và mong muốn vợ chồng đoàn tụ cùng nhau phát triển kinh tế gia đình, nuôi dạy con cái. Do vậy, xét thấy không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của chị Dương Thị L, cần giữ nguyên bản án sơ thẩm;

[3] Về con chung: Do không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của chị Dương Thị L về việc xin ly hôn với anh Dương Công Đ. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết yêu cầu đối với con chung.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Cấp sơ thẩm xử buộc chị Dương Thị L phải chịu 300.000 đồng để sung công quỹ Nhà nước là đúng. Xác nhận chị Dương Thị L đã nộp đủ số tiền 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số AA/2015/0000182 ngày 26/6/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc S, tỉnh Lạng Sơn.

[5] Về án phí dân sự phúc thẩm: Do kháng cáo của chị Dương Thị L không được chấp nhận nên chị Dương Thị L phải chịu 300.000 đồng sung công quỹ Nhà nước. Xác nhận chị Dương Thị L đã nộp đủ số tiền theo biên lai thu tiền số AA/2015/0000233 ngày 09/10/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện B, tỉnh Lạng Sơn.

Ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Không chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn chị Dương Thị L; giữ nguyên Bản án dân sự

số 10/2019/HNGĐ-ST ngày 17/9/2019 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Lạng Sơn; cụ thể:

Căn cứ vào căn cứ Điều 51; Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 28; Điều 38; Điều 39; khoản 4 Điều 147; khoản 1 Điều 148; của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; điểm a khoản 5 Điều 27; khoản 1 Điều 29 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Bác yêu cầu xin ly hôn của chị Dương Thị L đối với anh Dương Công Đ.

2. Về con chung: Không giải quyết.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Không giải quyết.

4. Về án phí: Chị Dương Thị L phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm và 300.000 đồng tiền án phí dân sự phúc thẩm sung công quỹ Nhà nước. Xác nhận chị Dương Thị L đã nộp đủ số tiền án phí theo Biên lai thu tiền số AA/2015/0000182 ngày 26/6/2019 và Biên lai thu tiền số AA/2015/0000233 ngày 09/10/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- TAND huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- Chi cục THADS huyện Bắc Sơn, tỉnh LS;
- Các đương sự;
- HCTP, KTNV&THA;
- Lưu: Hồ sơ vụ án; Tòa dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Hồ Đức Châm

